ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ IA DIN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/KH-UBND	*Ia Din, ngày 24 tháng 02 năm 2021*

KẾ HOẠCH
GIẢM NGHÈO ĐỐI VỚI HỘ NGHÈO NĂM 2021

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 16/01/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2021. Theo đó, cuối năm 2021, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn giảm 1,5% trở lên và tỷ lệ hộ nghèo trong vùng đồng bào DTTS từ 3,4% trở lên.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2021 với một số nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Tiếp tục tập trung huy động nguồn lực, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội để hỗ trợ giảm nghèo, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu ở các thôn, làng đặc biệt khó khăn, gắn với thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của xã; tạo điều kiện để người nghèo, cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập, tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện hiệu quả phong trào thi đua " cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau"; hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021.

2. Mục tiêu cụ thể

- *Phấn đấu đến cuối năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo của địa phương giảm khoảng 1,5%* theo chỉ tiêu của huyện giao *(Có bảng phân bổ chỉ tiêu của từng làng kèm theo).*

- Ổn định, nâng cao chất lượng định canh, gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, cơ bản đã giải quyết nhà tạm bợ, đất sản xuất, đất ở, đảm bảo nước sinh hoạt hợp vệ sinh đối với người đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng ở các thôn, làng có đầy đủ các công trình hạ tầng thiết yếu. Giải quyết cho 100% hộ nghèo được vay vốn từ ngân hàng chính sách.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo của cấp Ủy đảng, chính quyền đến thôn làng, coi giảm nghèo là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Quán triệt, thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo ở các thôn, làng, đặc biệt phải lồng ghép được các lĩnh vực liên quan đến tạo sinh kế, phát triển sản xuất, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, cận nghèo. Thực hiện rà soát, nắm chắc nguyên nhân dẫn đến nghèo của các hộ nghèo các chỉ số thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, lập danh sách các hộ có khả năng thoát nghèo có các giải pháp hỗ trợ các hộ nghèo để các hộ thoát nghèo bền vững.

- Tiếp tục nắm bắt thời cơ đầu tư, các dự án chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã; tiếp tục tăng cường lồng ghép nguồn lực của các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững với thực hiện các chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn xã.

2. Về tuyên truyền nâng cao nhận thức

- Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước về xóa đói giảm nghèo.

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm các cấp uỷ Đảng; chính quyền, đoàn thể xã hội và nhân dân về công tác xóa đói giảm nghèo.

- Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền; vận động đồng bào vươn lên xoá đói giảm nghèo chính đáng, Nhà nước tích cực hỗ trợ, đồng bào tự lực vươn lên là chính. Tuyên truyền các mô hình sản xuất tốt, các hộ gia đình sản xuất giỏi vượt nghèo để đồng bào học tập làm theo.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền: Tập huấn nghiệp vụ, thông tin, bản tin, tờ rơi, hội thảo, xây dựng mạng lưới tổ chức xã hội tình nguyện của người nghèo như: Nhóm tiết kiệm, nhóm tự quản sử dụng nước sạch, nhóm đồng sở thích; nhóm đồng nghề nghiệp.

III. Các giải pháp hỗ trợ

1. Về cơ chế hỗ trợ

- Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội từng bước đáp ứng nhu cầu vốn vay cho các hộ nghèo, nhất là hộ nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng nhiều mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ của người dân gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng sản phẩm hàng hoá, phù hợp với nhu cầu thị trường. Gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm để giảm thiểu rủi ro xảy ra.

- Tiếp tục điều tra, thống kê hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, thiếu đất sản xuất để thực hiện các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban xóa đói giảm nghèo; thường xuyên theo dõi và nắm chắc diễn biến đói nghèo, tổng hợp và báo cáo kịp thời diễn biến đói nghèo để giúp cho công tác chỉ đạo của xã được kịp thời và hiệu quả.

2. Về chính sách hỗ trợ

*** Tạo cho người nghèo có điều kiện phát triển sản xuất:**

- Cho vay vốn: Giải quyết cho các hộ nghèo có sức lao động, có nhu cầu về vốn để phát triển sản xuất thuận lợi, kịp với chu kỳ sản xuất; gắn việc vay vốn với công tác khuyến nông, khuyến lâm và huy động tiết kiệm thông qua các tổ tương trợ của các tổ chức đoàn thể xã hội.

- Về khuyến nông-lâm: Hỗ trợ người nghèo về kiến thức và kỹ năng xây dựng kế hoạch, bố trí sản xuất hợp lý, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập.

- Về đào tạo nghề, giải quyết việc làm: Đào tạo, bồi dưỡng giúp người nghèo có được tay nghề cần thiết để tạo việc làm ổn định, tạo thu nhập thông qua các khoá dạy nghề ngắn hạn, đào tạo nghề nông thôn để họ tìm việc làm, đi lao động xuất khẩu, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững. Thực hiện chính sách các doanh nghiệp nhận lao động tại chỗ, nhất là người lao động DTTS.

- Nhân rộng các mô hình giảm nghèo: Phát triển và nhân rộng các mô hình giảm nghèo đã thực hiện có hiệu quả; ưu tiên hỗ trợ những vùng khó khăn nhất; tổ chức tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm.

- Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu: Thực hiện phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh như đường giao thông, điện, nước sinh hoạt. Kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn thể và các cá nhân có lòng hảo tâm ủng hộ phong trào xoá đói giảm nghèo. Hàng năm huy động lao động công ích của dân để xây dựng các công trình phục vụ dân sinh và phục vụ sản xuất.

*** Tạo cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội:**

- Về y tế: Tăng cường và tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận dịch vụ y tế khi ốm đau; Giảm thiểu rủi ro, khó khăn cho người nghèo. Cấp thẻ BHYT cho người nghèo kịp thời để tạo điều kiện cho người nghèo được đảm bảo quyền lợi khám chữa bệnh theo quy định về BHYT.

- Về giáo dục: Hỗ trợ con em hộ nghèo được tới trường học tập bình thường như các trẻ em khác, góp phần nâng cao trình độ văn hoá của người nghèo để từng bước giảm nghèo bền vững.

- Về nhà ở: Tiếp tục hỗ trợ hộ nghèo, đặc biệt là hộ nghèo DTTS về nhà ở. Đồng thời, đẩy mạnh việc huy động "quỹ vì người nghèo" để hỗ trợ hộ nghèo cải thiện nhà ở; Mặt khác, tuyên truyền vận động dòng họ, làng xóm trên tinh thần "tương thân tương ái" tự nguyện chia sẻ trợ giúp hộ nghèo và khuyến khích tinh thần tự lực của hộ nghèo vươn lên, khắc phục tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của cộng đồng và Nhà nước.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Lao động-TB&XH

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ Đạo giảm nghèo của xã, chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung liên quan đến xóa đói giảm nghèo, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện chính sách ưu đãi đối với người nghèo.

2. Công chức Kế toán - Tài chính

Phối hợp với các ngành chức năng liên quan, xác định nhu cầu nguồn vốn hàng năm cho UBND xã thực hiện.

3. Cán bộ Dân tộc - Tôn giáo

Hàng năm, xác định các đối tượng hỗ trợ thuộc chương trình, dự án của Nhà nước và các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn để tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện. Phối hợp với các đoàn thể, ban, ngành trong việc tuyên truyền những chính sách của Đảng và Nhà nước về đoàn kết dân tộc.

4. Công chức Địa chính - Nông nghiệp

Thực hiện kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo. Hướng dẫn người nghèo cách làm ăn và chuyển giao kỹ thuật. Thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ sản xuất thuộc ngành quản lý có mục tiêu giảm nghèo.

5. Trạm Y Tế xã

Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, người DTTS và người dân theo quy định.

6. Các trường học trên địa bàn xã

Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ giáo dục cho học sinh nghèo, DTTS, vùng ĐBKK.

7. Công chức văn hóa thông tin xã

Thực hiện tốt công tác thông tin cơ sở gắn với tuyên truyền giảm nghèo.Tuyên truyền các hoạt động về giảm nghèo, mô hình về giảm nghèo có hiệu quả cho người nghèo, người dân tộc thiểu số.

8. Công chức Tư pháp

Tăng cường công tác tuyên truyền kiến thức pháp luật tới các thôn làng, hỗ trợ pháp lý và phổ biến pháp luật miễn phí cho người nghèo, người DTTS.

9. Công chức Địa Chính - Xây dựng

Đề xuất giải quyết đất sản xuất theo định mức quy định cho các hộ nghèo DTTS không có đất hoặc thiếu đất sản xuất. Đồng thời, đề xuất những biện pháp hạn chế tình trạng chuyển nhượng, cầm cố đất đai sản xuất đối với các hộ nghèo, hộ DTTS mới được hưởng thụ chính sách.

10. Cán bộ Khuyến nông, Thú y

Thực hiện các mô hình sản xuất phù hợp với trình độ nhận thức của người dân, giúp cho các hộ có kiến thức chăm sóc cây trồng, vật nuôi đúng kỹ thuật để đạt hiệu quả và năng suất cao.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Chủ trì phát động phong trào toàn dân tham gia đóng góp xây dựng quỹ "vì người nghèo" và tích cực thực hiện lồng ghép có hiệu quả chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo.

12. Đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên

Lồng ghép các chương trình của Hội với việc thực hiện hiệu quả Chương trình giảm nghèo. Thực hiện tốt việc ký ủy thác với Ngân hàng Chính sách-Xã hội huyện về việc cho người nghèo vay vốn.

Trên đây là Kế hoạch giảm nghèo đối với hộ nghèo năm 2021 của UBND xã. Yêu cầu các cá nhân và ban ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- UBND huyện (b/c);
- Phòng LĐTBXH (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND (b/c);
- Các cá nhân, ban ngành liên quan (T/h);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Tư Pháp Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ IA DIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ia Din, ngày 23 tháng 2 năm 2021

DANH SÁCH HỘ ĐĂNG KÝ THOÁT NGHÈO CUỐI NĂM 2021

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	Dân tộc	Số khẩu	Số khẩu trong độ tuổi lao động	Thực trạng, hoàn cảnh kinh tế và tư liệu sản xuất của hộ	Điểm B1	Điểm B2	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản										Kế hoạch hỗ trợ trong năm 2021 để thoát nghèo	Phân công nhiệm vụ
										1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
1	Vi Văn Ếng	Đoàn Kết	1958	Thái	4	1	Nhà xây cấp 4	120	10									x		Hỗ trợ bò giống	Chủ tịch HCCB xã phối hợp phụ trách: Ngô Thị Mỹ Hạnh(công chức VP_TK) + Trương Văn Hận (Thôn trưởng thôn làng)
2	Rơ Châm Đen	Đoàn Kết	1986	Gia-rai	4	2	có 3 xào điều, nhà tôn tạm	105	30	x				x	x					Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	
3	Kpuih Nắc	Đoàn Kết	1995	Gia-rai	4	2	có 2 xào điều, nhà tôn tạm	120	30	x				x	x					Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	
4	Trần Thanh Hóa	Thống Nhất	00/00/1976	Kinh	7	7	Nhà xây cấp 4	120	10				x							Cấp phân bón, giới thiệu việc làm	Phó CT UBND xã + Phối hợp phụ trách: Hoàng Thị Thắm (Công chức VP-TK) + Lê Văn Minh + Nguyễn Đình Khiêm + Nguyễn Hữu Dũng (Thôn trưởng các thôn)
5	Lê Văn Dương	Quyết Thắng	10/3/1982	Kinh	6	2	Nhà xây cấp 4	105	30				x	x	x					hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	
6	Hồ Thị Hoàng Anh	Đồng Tâm 1	1990	Kinh	3	1	Nhà xây cấp 4 5 sào cà phê	115	10				x							Giới thiệu việc làm, cấp phân bón	

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	Dân tộc	Số khẩu	Số khẩu trong độ tuổi lao động	Thực trạng, hoàn cảnh kinh tế và tư liệu sản xuất của hộ	Điểm B1	Điểm B2	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản										Kế hoạch hỗ trợ trong năm 2021 để thoát nghèo	Phân công nhiệm vụ
										1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
7	Kpuih Hiu	Yít Tú	1980	Gia rai	7	3	có 200 cây cà phê, có 100 cây điều, 1 ha đất núi	95	30	X					X		X			Hỗ trợ phân bón, Hỗ trợ nhà VS	Văn Tuấn Linh (Bí thư đoàn xã) Phối hợp phụ trách: Vũ thị Phương Thảo (công chức TP_HT) + Rơ Mah Luyn (Thôn Trưởng Thôn Làng)
8	Kpuih Tuân	Yít Tú	1996	Gia rai	3	2	Đã được hỗ trợ đất sản xuất	120	30		x				X		X			Giới thiệu việc làm, cấp phân bón, Hỗ trợ bò giống	
9	Kpă Are	Yít Tú	1/1/1975	Gia rai	7	5	300 cây cà phê, nhà tôn	120	40	x				X	X		X			Giới thiệu việc làm,Hỗ trợ bò giống	
10	Siu Đêng	Yít Tú	1995	Gia rai	4	2	Đã cấp đất ở, có 400 cây cà mới trồng, nhà tôn tạm	105	40	X				x	x		X			Giới thiệu việc làm, cấp phân, Hỗ trợ bò giống	
11	Siu Pyar	Yít Tú	1982	Gia rai	4	2	Đã cấp đất ở, có 400 cây cà mới trồng, nhà tôn tạm	120	10								X			Hỗ trợ xây dựng nhà VS, cấp phân bón	
12	Siu Đong	Yít Tú	1986	Gia rai	6	4	Đã cấp bò, có 500 cây cà, nhà tôn tạm	95	20	x				x	x					Hỗ trợ phân bón	
13	Kpă Nhăm	Yít Tú	1980	Gia rai	9	5	Đã hỗ trợ xây nhà VS, có 400 cây cà phê, 1 xào điều, nhà tôn tạm	115	30		x			x	x					Hỗ trợ phân bón	
14	Rơ Lan K ư	Yít Tú	1982	Gia rai	5	3	Đã hỗ trợ xây nhà ở, 2 xào điều	120	40		x			x	x		x			Hỗ trợ xây dựng nhà VS, phân bón	

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	Dân tộc	Số khẩu	Số khẩu trong độ tuổi lao động	Thực trạng, hoàn cảnh kinh tế và tư liệu sản xuất của hộ	Điểm B1	Điểm B2	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản										Kế hoạch hỗ trợ trong năm 2021 để thoát nghèo	Phân công nhiệm vụ
										1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
15	Rơ Lan Hyut	Yít Tú	1988	Gia rai	4	2	Đã hỗ trợ xây nhà ở,500 cây cà phê	120	20					x	x					Cấp bò giống, phân bón	
16	Siu Tá	Yit Tú	4/10/1993	Gia-rai	4	2	Nhà tôn tạm, 400 cây cà phê	105	40	x				x	x		x			Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống	
17	Rơ mah Ngơk	Al Gôn	1975	Gia rai	5	4	Có 200 cây cà phê, Nhà tôn tạm	115	30	x	x						x			Hỗ trợ sửa chữa nhà ở, cấp phân bón	Chủ tịch MTTQVN xã + Phối hợp phụ trách: Rơ Châm Săn (Công chức ĐC-NN) + Rơ Mah Qúy (Thôn trưởng)
18	Rơ Châm Glol	Al Gôn	1985	Gia rai	6	3	Có 200 cây cà phê, Nhà tôn tạm	90	40	x	x				x		x			Hỗ trợ sửa chữa nhà ở, cấp phân bón	
19	Kpuih Ti	Al Gôn	1980	Gia rai	7	3	Đã được cấp đất theo CT 755	80	40	x	x				x		x			Hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp phân bón	
20	Kpuih Dút	Al Gôn	1972	Gia rai	7	4	Đã cấp bò,có 3 sào điều	85	30	x					x		x			Hỗ trợ sửa chữa nhà ở, cấp phân bón	
21	Siu Lễ	Al Gôn	1982	Gia rai	5	2	Đã hỗ trợ nhà vệ sinh, nhà tôn tạm , có 200 cây cà phê	100	30	x					x		x			Hỗ trợ sửa chữa nhà ở, cấp phân bón	
22	Rơ Châm Yáo(Giáo)	Al Gôn	1990	Gia rai	4	2	Có 200 cây cà, nhà tôn tạm, đã cấp bò	120	30	x					x		x			Cấp đất ở cấp phân bón	

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	Dân tộc	Số khẩu	Số khẩu trong độ tuổi lao động	Thực trạng, hoàn cảnh kinh tế và tư liệu sản xuất của hộ	Điểm B1	Điểm B2	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản										Kế hoạch hỗ trợ trong năm 2021 để thoát nghèo	Phân công nhiệm vụ
										1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*		
23	Siu Mớch	Al Gôn	1983	Gia rai	7	2	Nhà tôn tạm	120	40	x	x				x		x			cấp đất ở, hỗ trợ bò giống	
24	Rơ Mah Clớt	Al Gôn	5/15/1986	Gia rai	4	2	Đã hỗ trợ xây nhà ở, Có 200 cây cà	120	30	x					x		x			Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống	
25	Rơ Mah Yer	Nẻ	1990	Gia rai	3	1	Đã cấp bò, đã hỗ trợ xây nhà VS, có 300 cây cà phê	120	20	x							x			giới thiệu việc làm, cấp phân bón	
26	Siu Mi	Nẻ	1990	Gia rai	4	2	Đã hỗ trợ xây nhà VS,có 400 cây cà phê, nhà tôn tạm	105	30	x				x	x					Hỗ trợ bò giống, cấp phân bón	
27	Ksor Oen	Nẻ	1976	Gia rai	5	4	Đã hỗ trợ xây nhà VS,có 3 xào điều , nhà tôn tạm	120	10	x							x			Hỗ trợ bò giống, cấp phân bón	Nguyễn Thị Thu Huề(chủ tịch phụ nữ xã) + Phối hợp phụ trách: Cao Lộc (công chức ĐC) + Siu A yên(Thôn trưởng)
28	Kpă Jon	Nẻ	12/16/1997	Gia rai	3	2	Có 3 xào điều , nhà tôn tạm	120	20	x							x			cấp phân bón, hỗ trợ bò giống	
29	Rơ Mah Choa	Nẻ	1978	Gia rai	5	4	Đã hỗ trợ xây dựng nhà ở, 200 cây cà phê	105	20	x	x									Cấp phân bón, giới thiệu việc làm	
30	Kpuih Thọ	Yit Rông 2	1996	Gia rai	4	2	Nhà tôn tạm, 200 cây cà phê	105	20	x					x					Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	Dân tộc	Số khẩu	Số khẩu trong độ tuổi lao động	Thực trạng, hoàn cảnh kinh tế và tư liệu sản xuất của hộ	Điểm B1	Điểm B2	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản										Kế hoạch hỗ trợ trong năm 2021 để thoát nghèo	Phân công nhiệm vụ
										1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
31	Kpă Hmich	Yit Rông 2	1987	Gia rai	4	2	Nhà tôn tạm, 200 cây cà phê	120	20					x				x		Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	Châu thị Kiều(chủ tịch Hội Nông Dân xã) phối hợp phụ trách: Rơ Mah Hiếu(chỉ huy trưởng QS) + Rơ Lan Hlueh(Thôn Trưởng)
32	Siu Wit	Yit Rông2	1988	Gia rai	4	2	Nhà tôn tạm, 400 cây cà phê	95	40	x				x	x			x		Cấp phân bón, hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	
33	Rơ Mah Yên	Yit Rông 2	1989	Gia rai	2	1	Nhà tôn tạm	120	30	x							x	x		Hỗ trợ bò giống, giới thiệu việc làm	
TỔNG CỘNG										23	8	0	3	13	22	0	19	4	0		

Ghi chú

1: Trình độ giáo dục người lớn	3: Tiếp cận dịch vụ y tế	5: Chất lượng nhà ở	7: Nguồn nước sinh hoạt	9: Sử dụng dịch vụ viễn thông
2: Tình trạng đi học của trẻ em	4: Bảo hiểm y tế	6: Diện tích nhà ở	8: Hố xí/nhà tiêu	10: Tài sản phục vụ tiếp